

## KINH TẾ VIỆT NAM NĂM 2020 - NHỮNG ÂM HƯỞNG TÍCH CỰC

TS. NGUYỄN MINH PHONG

*Báo Nhân dân*

Mặc dù năm 2020 ghi nhận những suy giảm mạnh về tăng trưởng và hầu hết các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô của tất cả các nước trên thế giới (lần đầu tiên kinh tế các nước đang phát triển khu vực châu Á tăng trưởng - 0,7% kể từ đầu những năm 1960), trong đó có Việt Nam, song âm hưởng chung hội tụ trong các đánh giá và dự báo về kinh tế Việt Nam là rất tích cực và nằm trong số hiếm hoi các nước vẫn giữ được mức tăng trưởng GDP dương. "Dù không hoàn thành được một số chỉ tiêu đề ra từ đầu năm, chủ yếu do nguyên nhân khách quan, nhưng năm 2020 vẫn được xem là năm thành công hơn năm 2019"<sup>1</sup>, như khẳng định của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng trong cuộc họp trực tuyến của Chính phủ với các địa phương cả nước ngày 28/12/2020.

### Duy trì tăng trưởng dương và phục hồi nhanh hình chữ V

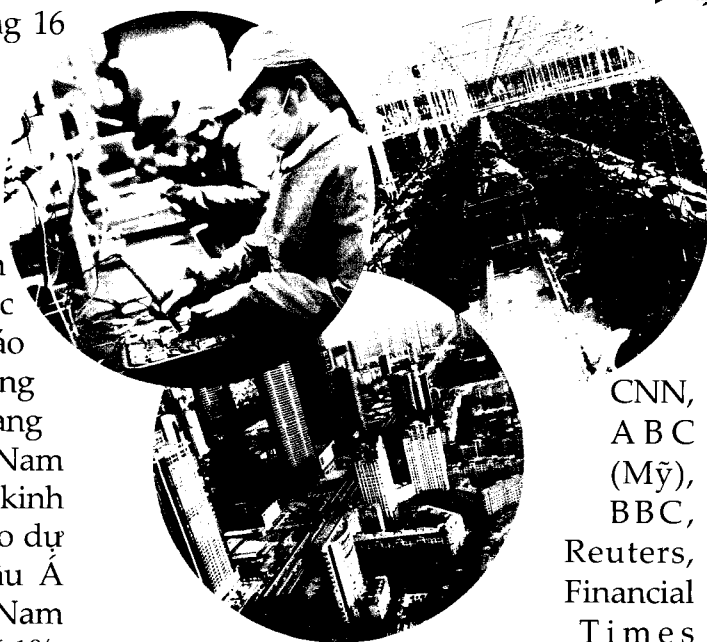
Theo công bố ngày 27/12 của Tổng cục Thống kê, GDP cả nước năm 2020 tăng 2,91% (quý I tăng 3,68%; quý II tăng 0,39%; quý III tăng 2,69%; quý IV tăng 4,48%). Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,68%, đóng góp 13,5% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp

và xây dựng tăng 3,98%, đóng góp 53%; khu vực dịch vụ tăng 2,34%, đóng góp 33,5%<sup>2</sup>. GDP năm 2020 tuy có mức tăng thấp nhất trong các năm thuộc giai đoạn 2011-2020, song lại là thành công lớn của Việt Nam bởi đó là mức tăng trưởng thuộc nhóm cao nhất thế giới trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực. Việt Nam nằm trong số hiếm hoi các nước vẫn giữ được mức tăng trưởng GDP dương cao nhất so với 5 nền kinh tế lớn trong

khu vực Đông Nam Á, là một trong 16 nền kinh tế mới nổi thành công nhất thế giới và phục hồi kinh tế nhanh hình chữ V, với mức tăng trưởng dự báo từ hơn 6% tới 11,2% trong năm 2021.

Trước đó, nhiều tổ chức nghiên cứu kinh tế, tài chính trong khu vực và thế giới đã đưa ra những chỉ báo lạc quan về sự ổn định và tăng trưởng kinh tế vĩ mô của Việt Nam. Ngân hàng Thế giới (WB) dự báo GDP của Việt Nam năm 2020 tăng gần 3%, trong khi kinh tế thế giới suy giảm ít nhất 4%. Theo dự báo của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), mức tăng trưởng của Việt Nam năm 2020 là 2,3% và năm 2021 là 6,1%. Còn theo Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), mức tăng GDP của Việt Nam năm 2020 sẽ là 1,6%. Ngân hàng HSBC cũng dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam năm nay sẽ đạt mức 2,6% và được kỳ vọng sẽ đạt mức 8,1% trong năm 2021. Trong khi đó, Hãng xếp hạng tín nhiệm quốc tế S&P Global Ratings cũng đưa ra công bố dự báo Việt Nam đứng thứ hai ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương về tốc độ phục hồi kinh tế sau cuộc khủng hoảng do tác động của Covid-19 với dự báo tăng trưởng GDP đạt 1,9% năm 2020 và 11,2% vào năm 2021. Trang The Asean Post dường như lạc quan nhất với dự báo nền kinh tế Việt Nam sẽ tăng trưởng tích cực, có thể đạt 2,9% vào năm 2020.

Yếu tố quyết định làm căn cứ cho những chỉ báo lạc quan nêu trên về sự ổn định và tăng trưởng kinh tế vĩ mô Việt Nam là sự thành công trong thực tế kiểm soát sự lây lan của Covid-19. Cuối tháng 5/2020, trang Politico của Mỹ công bố bảng xếp hạng 30 quốc gia, vùng lãnh thổ đi đầu trong hoạt động phòng, chống dịch dựa trên kết quả kinh tế và y tế. Theo đó, Việt Nam là nước chống Covid-19 tốt nhất thế giới. Báo chí nước ngoài liên tiếp bình luận về kỳ tích chống virus nCoV của Việt Nam, như



CNN,  
ABC  
(Mỹ),  
BBC,  
Reuters,  
Financial  
Times

(Anh), Asahi Shimbun (Nhật Bản)... Đồng thời, các xung lực tăng trưởng được cộng hưởng nhờ việc Việt Nam đẩy mạnh đầu tư công và chi tiêu công; sớm đưa ra các biện pháp tài chính - tiền tệ hỗ trợ doanh nghiệp và người dân, trong đó có giảm thuế, hoãn nộp thuế và miễn phí sử dụng đất đối với các doanh nghiệp; hỗ trợ phục hồi tiêu dùng và gia tăng thương mại; tăng cường cải cách thể chế và cải thiện môi trường kinh doanh. Việt Nam cũng đang và sẽ được hưởng lợi từ sự tham gia các hiệp định thương mại song phương và đa phương; từ sự dịch chuyển và tái định vị các chuỗi cung ứng khu vực và quốc tế sang những quốc gia có chi phí thấp và an toàn hơn. Với tư cách là Chủ tịch ASEAN 2020, Việt Nam đã và đang có những bước tiến lớn nhằm thúc đẩy vị thế là một nhà lãnh đạo khu vực...

Tuy nhiên, theo cảnh báo của ADB, Việt Nam cũng cần cảnh giác trước những nguy cơ toàn cầu do đại dịch Covid-19 kéo dài; sự gia tăng bảo hộ thương mại và các rủi ro tài chính; đồng thời, cần nỗ lực nhiều hơn trong cải thiện thu nhập hộ gia đình và doanh nghiệp, tỷ lệ thất nghiệp và năng lực tự chủ kinh tế... Việt Nam và chính phủ các nước cần có những

bước đi nhất quán cũng như sự điều phối rõ ràng để ứng phó với đại dịch, các chính sách cần ưu tiên bảo vệ sinh mệnh và điều kiện sống cho người dân, đặc biệt là những nhóm dễ chịu tác động và bảo đảm người lao động trở lại làm việc, các doanh nghiệp nối lại hoạt động trong môi trường an toàn. Đây đều là những điều kiện thiết yếu để bảo đảm kinh tế khu vực sẽ dần hồi phục một cách toàn diện và bền vững.

Về tổng thể, Việt Nam sẽ tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức trong thời gian tới, do kinh tế nước ta có độ mở lớn và chịu tác động đan xen nhiều mặt bởi tình hình kinh tế quốc tế ngày càng phức tạp, khó lường. Song, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì được sự ổn định kinh tế vĩ mô và đang trong xu hướng phục hồi theo hình chữ V.

## **Nông nghiệp chuyển biến mạnh về lượng và chất**

Năm 2020, ngành nông nghiệp đã có nhiều giải pháp ứng phó kịp thời, hiệu quả nên năng suất các loại cây trồng đạt khá, lúa các vụ được mùa, được giá; sản lượng các loại cây lâu năm có mức tăng trưởng khá; chăn nuôi gia cầm phát triển tốt; đàn lợn đang dần khôi phục. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đã thể hiện vai trò bệ đỡ của nền kinh tế trong lúc khó khăn, bảo đảm nguồn cung lương thực, thực phẩm, hàng hóa thiết yếu, là cơ sở quan trọng để thực hiện an sinh, an dân trong đại dịch.

Sản lượng lúa năm 2020 đạt 42,8 triệu tấn, giảm khoảng 687 nghìn tấn, do diện tích gieo trồng giảm khoảng 192 nghìn ha nhưng năng suất tăng 0,5 tạ/ha so với năm 2019; đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiêu thụ trong nước, chế biến, sử dụng làm thức ăn chăn nuôi và xuất khẩu. Sản xuất lúa gạo tiếp tục xu hướng tăng tỷ lệ sử dụng giống lúa chất lượng cao lên trên 74% (cao hơn so với mức 50% của

năm 2015) để nâng cao giá trị “Thương hiệu hạt gạo Việt”<sup>3</sup>.

Năm 2020 là năm thắng đậm của gạo Việt Nam khi nông dân trúng mùa lớn, xuất khẩu gạo liên tiếp vượt Thái Lan và Ấn Độ, soán ngôi số 1 thế giới về giá bán. Trong 3 cường quốc xuất khẩu gạo trên thế giới là Việt Nam, Thái Lan và Ấn Độ, giá gạo xuất khẩu loại 5% tấm của Việt Nam đang ở mức cao nhất với mức giao dịch khoảng 493-497 USD/tấn, hơn giá gạo cùng loại của Thái Lan 20 USD/tấn, hơn Pakistan 70 USD/tấn và hơn Ấn Độ 115 USD/tấn.

Năm 2020, Việt Nam không chỉ bảo đảm an ninh lương thực quốc gia, mà còn xuất khẩu dự kiến thu về 3 tỷ USD; bội thu về năng suất, giá cả và quy mô gạo xuất khẩu; cây lúa tránh được hạn mặn lịch sử, các vụ liên tiếp được mùa, lúa thu hoạch không bị tồn kho, giá lại tăng cao. Tổng khối lượng xuất khẩu gạo của Việt Nam năm 2020 có thể cán mốc 6 triệu tấn, gạo ST25 đạt giải nhì tại cuộc thi gạo ngon nhất thế giới.

Chăn nuôi chuyển biến rõ nét về tổ chức sản xuất, chăn nuôi trang trại, gia trại, tập trung theo chuỗi khép kín, an toàn sinh học, ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến, công nghệ cao được mở rộng; nhiều mô hình chăn nuôi hữu cơ đã hình thành và đang được phổ biến, nhân rộng. Phát triển chăn nuôi theo quy trình VietGAHP đối với lợn đạt 16-17%, gà đạt 30-31%; tỷ lệ lợn lai, lợn ngoại chiếm 93,5% tổng đàn và tỷ lệ bò lai chiếm 62,5% tổng đàn. Chăn nuôi bò và gia cầm tiếp tục tăng trưởng khá. Tổng sản lượng thịt các loại ước đạt 5,39 triệu tấn, tăng 5,4% so với năm 2019<sup>4</sup>.

Đứng trước các khó khăn về sản xuất và xuất khẩu do tác động của đại dịch Covid-19, ngành thủy sản đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, cấp bách để thúc đẩy phát triển thủy sản. Tổng sản lượng thủy sản ước đạt trên 8,4 triệu tấn,



tăng 1,9% so với năm 2019; trong đó khai thác ước đạt trên 3,84 triệu tấn, tăng 2,5%; nuôi trồng đạt khoảng 4,56 triệu tấn, tăng 1,4%<sup>5</sup>.

Công tác phát triển rừng tiếp tục được thực hiện, đẩy mạnh trồng, chăm sóc, khoanh nuôi tái sinh rừng và nâng cao chất lượng rừng trồng. Cả nước đã chuẩn bị được gần 850 triệu cây giống các loại phục vụ trồng rừng, tăng 12% so với năm 2019; diện tích rừng trồng mới tập trung đạt 220 nghìn ha, đạt kế hoạch đề ra. Diện tích rừng trồng được chăm sóc đạt trên 530 nghìn ha, diện tích khoanh nuôi xúc tiến tái sinh 200 nghìn ha. Bên cạnh đó, trồng được khoảng 80 triệu cây phân tán. Tỷ lệ diện tích rừng trồng từ nguồn giống có kiểm soát và chứng nhận năm 2020 ước đạt 90%, tăng 12,2% so với năm 2015<sup>6</sup>.

### **Cộng đồng doanh nghiệp tiếp tục được củng cố**

Theo báo cáo Tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2020 công bố ngày 28/12/2020 của Tổng cục Thống kê, trong năm 2020, cả nước có 134,9 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập, giảm 2,3% so với năm trước nhưng số vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp lại tăng 32,3%, đạt 16,6 tỷ đồng. Bên cạnh đó, còn có 44,1 nghìn doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 11,9% so với năm 2019, nâng tổng số doanh nghiệp hoạt động trong năm 2020 lên 179 nghìn doanh nghiệp, tăng 0,8% so với năm trước. Trung bình mỗi tháng có 14,9 nghìn doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động, so với gần 8,5 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.

Hiệp hội Dệt may Việt Nam (VITAS) cho biết, có nhiều nhãn hàng thời trang đã bày tỏ ý định sẽ tăng mua sản phẩm dệt may từ Việt Nam sau dịch Covid-19. Điều này một phần do chiến lược đa dạng hóa chuỗi cung ứng của các nhãn hàng và một phần do các FTA mà Việt Nam tham gia. Vì thế, theo nhận định

của VITAS, dù năm 2021 ngành dệt may Việt Nam vẫn tiếp tục đối mặt với không ít khó khăn, song giai đoạn 2022-2023 sẽ từng bước hồi phục, bật lên mạnh mẽ.

Đại dịch Covid-19 đã tác động mạnh tới các doanh nghiệp ngành dệt may và giày dép, khi có tới 94,2% doanh nghiệp da giày, 87,1% doanh nghiệp dệt may bị giảm đơn hàng; 84,5% doanh nghiệp da giày, 53,5% doanh nghiệp dệt may bị khách hoãn, hủy đơn; và 74,8 doanh nghiệp da giày, 22,9% doanh nghiệp dệt may không xuất khẩu được, hàng loạt chuỗi cung ứng nguyên phụ liệu từ nước ngoài bị gián đoạn, đứt gãy. Theo dự báo của VITAS, nhu cầu các sản phẩm dệt may của châu Âu và Mỹ trong năm 2020 giảm lần lượt là 45% và 40%; giảm 27% và 21% với sản phẩm giày dép.

Trong bối cảnh đó, nhiều doanh nghiệp đã thay đổi chiến lược về phát triển sản phẩm và tìm khách hàng mới, đa dạng hóa khách hàng, thị trường và sản phẩm, giảm giá công, tăng công nghệ xanh và tiếp tục tự động hóa... Đồng thời, đẩy mạnh liên kết để mua, bán nguyên vật liệu trong nước, thay thế nguồn cung nhập khẩu bị gián đoạn hoặc có giá thành cao hơn; liên kết để chia sẻ đơn hàng, đáp ứng các tiêu chuẩn về nguồn gốc xuất xứ đặc biệt giữa các công ty lớn và các công ty vừa và nhỏ; liên kết để học hỏi kinh nghiệm của nhau như công nghệ, máy móc, thực hiện các tiêu chuẩn môi trường... Nhu cầu về một cổng thông tin toàn diện về ngành dệt may và giày dép, túi xách ở Việt Nam, cho phép các doanh nghiệp có thể tìm kiếm các đối tác hợp tác hiệu quả... đang ngày càng bức thiết.

Thời điểm hồi phục của ngành thời trang về mức trước khi đại dịch được dự đoán là cuối năm 2022, đầu năm 2023. Hàng may mặc xuất khẩu của Việt Nam chủ yếu là mặt hàng khó may, có giá trị cao, nhờ vậy mà vẫn giữ giá và mở rộng thị phần tại thị trường Mỹ. Tháng 6/2020,

Việt Nam đã trở thành nhà xuất khẩu lớn nhất hàng may mặc vào Mỹ, vị trí mà Trung Quốc chiếm giữ nhiều năm nay.

Ở thị trường châu Âu, hiện tại Việt Nam mới chiếm khoảng 3% thị phần. Với Hiệp định EVFTA có hiệu lực ngày 01/8/2020, dự báo xuất khẩu giày sẽ tăng 50% và dệt may tăng 67% vào 2025. Các doanh nghiệp đã bắt đầu một số điều chỉnh mang tính chiến lược trong thời gian 1-3 năm tới. Gần một nửa nhân hàng thời trang cho biết sẽ tăng mua từ Việt Nam sau Covid-19, một phần do chiến lược đa dạng hóa chuỗi cung ứng và một phần do các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam vừa tham gia.

Chuyển đổi số cũng được tăng cường trong các tập đoàn và doanh nghiệp: Đến nay sau 1 năm tích hợp, EVN đã cung cấp 100% dịch vụ điện trực tuyến mức độ 4 lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Số lượng yêu cầu các dịch vụ điện qua Cổng dịch vụ công quốc gia đến ngày 30/11/2020 là gần nửa triệu yêu cầu, lượng hồ sơ đồng bộ lên Cổng là gần 1,5 triệu hồ sơ.

Trong thời gian tới đây, để Cổng dịch vụ công quốc gia ngày càng thân thiện và thuận lợi hơn nữa, EVN đã kiến nghị Văn phòng Chính phủ tiếp tục hoàn thiện cơ chế xác thực điện tử tài khoản người dùng bằng các nguồn cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai; sớm triển khai kết nối các dịch vụ công giữa các bộ/ngành/địa phương để tạo cơ chế “một cửa liên thông” nhằm tiếp tục cắt, giảm các hồ sơ, thủ tục tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh của Việt Nam...

## **Kinh tế đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục phát triển**

Năm 2020 ghi nhận nỗ lực mạnh mẽ của hoạt động xuất - nhập khẩu trong bối cảnh nền kinh tế trong nước cũng như thế giới chịu tác động tiêu cực của dịch Covid-19 và sự đứt gãy thương mại

toàn cầu. Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2020 công bố ngày 28/12/2020 của Tổng cục Thống kê, tổng kim ngạch xuất - nhập khẩu hàng hóa năm 2020 ước đạt 543,9 tỷ USD, tăng 5,1% so với năm trước, trong đó kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 281,5 tỷ USD, tăng 6,5%; nhập khẩu hàng hóa đạt 262,4 tỷ USD, tăng 3,6%. Cán cân thương mại hàng hóa năm 2020 ước tính xuất siêu 19,1 tỷ USD, mức cao nhất trong 5 năm liên tiếp xuất siêu kể từ năm 2016.

Trong năm 2020, kim ngạch xuất khẩu dịch vụ ước tính đạt 6,3 tỷ USD, giảm 68,4% so với năm 2019; kim ngạch nhập khẩu dịch vụ ước tính đạt 18,3 tỷ USD, giảm 14,5%. Nhập siêu dịch vụ năm 2020 là 12 tỷ USD, gấp gần 2 lần kim ngạch xuất khẩu dịch vụ, tăng 10,5 tỷ USD so với năm 2019.

Trong bối cảnh suy giảm dòng đầu tư trực tiếp nước ngoài, tổng vốn đầu tư trực tiếp của Việt Nam ra nước ngoài (vốn cấp mới và tăng thêm) 11 tháng năm 2020 đạt 490,4 triệu USD, tăng 6,9% so với cùng kỳ năm trước. Đây là thông điệp cho thấy tiềm năng và triển vọng gia tăng mạnh hơn dòng đầu tư trực tiếp của Việt Nam ra nước ngoài trong thời gian tới.

Đặc biệt, năm 2020, Việt Nam tiếp tục ghi nhận những cột mốc mới trong hội nhập quốc tế, với sự nâng cao một bước vị trí, uy tín và năng lực đảm nhận “trọng trách kép” khi đồng thời là Ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và Chủ tịch ASEAN. Đó là một đỉnh cao thắng lợi của đường lối đối ngoại đa phương của Đảng, tiếp thêm sinh khí mới để chúng ta tự tin và chủ động tiếp tục tiến trình hội nhập quốc tế sâu rộng và hiệu quả. Qua năm Chủ tịch ASEAN 2020, tầm vóc, bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam được thể hiện một cách toàn diện, rõ nét với tư cách một trong những thành viên nòng cốt,

một chỗ dựa vững chắc và tin cậy dẫn dắt, xây dựng và xác định các luật chơi trong ASEAN và khu vực.

Sân chơi hội nhập của Việt Nam năm 2020 cũng mở rộng hơn với việc Việt Nam đã phê chuẩn và triển khai có hiệu quả EVFTA; tham gia ký Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) và Ký biên bản kết thúc đàm phán FTA Việt Nam - Anh...

## **Việt Nam thắng giải “Oscar ngành du lịch”**

Ngày 27/11/2020, tại thủ đô Mátxcova (Nga), tổ chức World Travel Awards (WTA - Giải thưởng Du lịch thế giới) đã công bố các giải thưởng du lịch thường niên hàng đầu thế giới năm 2020. Đây được coi là “Oscar ngành du lịch”, với hơn 80 hạng mục. Việt Nam được xướng tên ở hạng mục “Điểm đến di sản hàng đầu thế giới 2020”. Việc hai năm liên tiếp được vinh danh ở hạng mục này khẳng định sức cuốn hút của bề dày văn hóa, lịch sử và thành công của du lịch Việt Nam.

Trong loạt giải thưởng Việt Nam giành được ở châu Á, Việt Nam vinh dự đứng đầu ở 3 hạng mục: Điểm đến di sản, Điểm đến văn hóa và Điểm đến ẩm thực. Đây là năm thứ hai liên tiếp Việt Nam được bình chọn ở cả 3 hạng mục trên. Ngoài ra, Việt Nam còn giành danh hiệu Điểm đến golf tốt nhất châu Á lần thứ tư liên tiếp.

Ngoài ra, Việt Nam còn đứng đầu 16 hạng mục khác ở các lĩnh vực lễ hành, hàng không, khách sạn, resort..., như: Điểm du lịch hút khách hàng đầu thế giới 2020 và cáp treo hàng đầu thế giới (Sun World Bà Nà Hills, Đà Nẵng); Biểu tượng cầu du lịch hàng đầu thế giới 2020 (Cầu Vàng, Đà Nẵng); Hãng hàng không di sản hàng đầu thế giới (Vietnam Airlines); Điểm du lịch có cảnh quan thiên nhiên hàng đầu thế giới 2020 (Sun Worlds Fansipan, Sa Pa); Nhà điều hành

tour du lịch nhóm hàng đầu thế giới 2020 (Viettravel); Sân bay quốc tế Vân Đồn, Quảng Ninh được nhận 2 danh hiệu cho Phòng chờ sân bay hàng đầu và Sân bay khu vực hàng đầu châu Á; v.v..

## **Vốn đầu tư trong nước tăng đột phá và thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước**

Theo thông tin từ Kho bạc Nhà nước, tổng thu ngân sách nhà nước năm 2020 đạt trên 1.457,1 nghìn tỷ đồng, bằng 96,35% dự toán năm, trong đó thu nội địa đạt 1.240 nghìn tỷ đồng, bằng 98,09%; thu từ dầu thô đạt 34,4 nghìn tỷ đồng, bằng 97,77%; thu cân đối ngân sách từ hoạt động xuất, nhập khẩu đạt 181,7 nghìn tỷ đồng, bằng 87,37%. Theo báo cáo Tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2020 công bố ngày 28/12/2020 của Tổng cục Thống kê, tổng chi ngân sách nhà nước từ đầu năm đến ngày 15/12/2020 ước tính đạt 1.432,5 nghìn tỷ đồng, bằng 82% dự toán năm, trong đó chi thường xuyên đạt 966,7 nghìn tỷ đồng, bằng 91,5%; chi đầu tư phát triển đạt 356 nghìn tỷ đồng, bằng 75,7%; chi trả nợ lãi là 98,8 nghìn tỷ đồng, bằng 83,6%.

Vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện theo giá hiện hành năm 2020 đạt 2.164,5 nghìn tỷ đồng, tăng 5,7% so với năm trước và bằng 34,4% GDP (quý IV/2020 đạt 719,6 nghìn tỷ đồng, tăng 7,5% so với cùng kỳ năm trước). Trong đó, vốn khu vực Nhà nước đạt 729 nghìn tỷ đồng, chiếm 33,7% tổng vốn, tăng 14,5% so với năm trước và tốc độ giải ngân tăng cao nhất 10 năm qua; khu vực ngoài Nhà nước đạt 972,2 nghìn tỷ đồng, bằng 44,9% và tăng 3,1%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 463,3 nghìn tỷ đồng, bằng 21,4% và giảm 1,3%.

Tổng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam tính đến ngày 20/12/2020 bao gồm vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của

nhà đầu tư nước ngoài đạt 28,5 tỷ USD, giảm 25% so với năm 2019.

Đặc biệt, thị trường chứng khoán Việt Nam hồi phục mạnh mẽ, thanh khoản tăng cao kỷ lục, cùng với đó là sự tham gia mạnh mẽ của lớp nhà đầu tư mới, khiến nhà quản lý, giới chuyên gia, các thành viên tham gia thị trường cảm thấy “bất ngờ”, vượt trên cả kỳ vọng. Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2020 công bố ngày 28/12/2020 của Tổng cục Thống kê, tính đến ngày 17/12/2020, tổng mức huy động vốn cho nền kinh tế của thị trường chứng khoán đạt 383,6 nghìn tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước; giá trị giao dịch bình quân trên thị trường cổ phiếu đạt 7.056 tỷ đồng/phiên, tăng 51,5% so với bình quân năm 2019; giá trị giao dịch bình quân trên thị trường trái phiếu đạt 10.247 tỷ đồng/phiên, tăng 11,3%; khối lượng giao dịch bình quân sản phẩm hợp đồng tương lai trên chỉ số VN30 trên thị trường chứng khoán phái sinh đạt 157.314 hợp đồng/phiên, tăng 77%.

Bình quân năm 2020, chỉ số giá tiêu dùng tăng 3,23% so với năm 2019. Tính chung quý IV/2020, CPI tăng 0,22% so với quý trước và tăng 1,38% so với quý IV/2019. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2020 tăng 2,31% so với bình quân năm 2019.

Giá vàng trong nước biến động theo giá vàng thế giới. Chỉ số giá vàng bình quân năm 2020 tăng 28,05% so với năm 2019. Chỉ số giá đôla Mỹ bình quân năm 2020 giảm 0,02% so với năm 2019.

## **Đạt mục tiêu phát triển bền vững và cải thiện về Chỉ số vốn nhân lực**

Theo Báo cáo phát triển bền vững 2020, Việt Nam là quốc gia Đông Nam Á duy nhất đạt được 5 mục tiêu hành động của Liên hợp quốc, trong đó có các biện pháp giảm khí thải CO<sub>2</sub>, thúc đẩy năng lượng tái tạo và nâng cao khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu.

Ngân hàng Thế giới (WB) công bố Chỉ số vốn nhân lực 2020 cho 174 quốc gia trên toàn thế giới dựa trên dữ liệu đến tháng 3/2020 về sức khỏe và giáo dục của 174 quốc gia chiếm 98% tổng dân số thế giới, cung cấp đường cơ sở về tình hình về sức khỏe và giáo dục trẻ em. Chỉ số vốn nhân lực trung bình là 0,56, nghĩa là một đứa trẻ sinh năm 2020 có thể phát triển được 56% tiềm năng của mình, trong trường hợp đứa trẻ đó được tiếp cận giáo dục và y tế đầy đủ.

Về Việt Nam, theo WB, từ năm 2010 đến năm 2020, Chỉ số vốn nhân lực của Việt Nam tăng từ 0,66 lên 0,69. Chỉ số vốn nhân lực của Việt Nam tiếp tục cao hơn mức trung bình của các nước có cùng mức thu nhập mặc dù mức chi tiêu công cho y tế, giáo dục và bảo trợ xã hội thấp hơn. Một thách thức lớn để tiếp tục cải thiện Chỉ số vốn nhân lực của Việt Nam là tỷ lệ thấp còi tương đối cao (25/100 trẻ em bị suy dinh dưỡng thể thấp còi, đặc biệt phổ biến tại các dân tộc thiểu số).

Năm 2020, công cuộc giảm nghèo tiếp tục được cải thiện. Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2020 công bố ngày 28/12/2020 của Tổng cục Thống kê, ước tính thu nhập bình quân đầu người/tháng năm 2020 theo giá hiện hành đạt 4.190 nghìn đồng. Thiếu đói trong nông dân hầu như không xảy ra trong những tháng cuối năm. Tính chung năm 2020, cả nước có 16,5 nghìn lượt hộ thiếu đói, giảm 75,9% so với năm trước, tương ứng với 66,5 nghìn lượt nhân khẩu thiếu đói, giảm 76,1%. Để khắc phục tình trạng thiếu đói, từ đầu năm, các cấp, các ngành, các tổ chức từ Trung ương đến địa phương đã hỗ trợ các hộ thiếu đói 733,6 tấn gạo. Tỷ lệ nghèo tiếp cận đa chiều năm 2020 ước khoảng 4,7%, giảm 1 điểm phần trăm so với năm 2019, đưa Việt Nam trở thành một trong những quốc gia đầu tiên về đích trước mục tiêu thiên niên kỷ của Liên hợp quốc về giảm nghèo.



Đặc biệt, theo Báo cáo Phát triển con người toàn cầu năm 2020 do Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tại Việt Nam phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố chiều 16/12/2020 tại Hà Nội, Chỉ số phát triển con người (HDI) năm 2019 của Việt Nam là 0,704, lần đầu tiên đưa Việt Nam vào nhóm các nước phát triển con người cao và xếp thứ 117/189 quốc gia và vùng lãnh thổ. Trong giai đoạn 1990-2019, giá trị HDI của Việt Nam đã tăng gần 46%, nằm trong số các nước có tốc độ tăng HDI cao nhất trên thế giới, trong khi vẫn còn là nước đang phát triển có thu nhập trung bình thấp...

Kết quả này là sự cộng hưởng những thành tựu và động lực tăng trưởng kinh tế từ năm 2019; sức chống chịu và thành công trong việc kiểm soát sự lây lan của dịch Covid-19; hiệu quả triển khai các biện pháp tài chính - tiền tệ hỗ trợ doanh nghiệp và người dân; đẩy nhanh giải ngân đầu tư công và tiếp tục những cải cách nhằm cải thiện môi trường kinh doanh; tham gia sâu hơn vào các chuỗi giá trị toàn cầu; thúc đẩy tái cơ cấu về tổ chức và công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi mô hình hướng tới tăng trưởng nhanh, bền vững trong hoạt động của doanh nghiệp; đa dạng hóa chuỗi cung ứng và hình thành các chuỗi cung ứng và liên kết kinh tế mới. Đồng thời, Việt Nam cũng đang và sẽ được hưởng lợi từ việc tham gia các hiệp định thương mại song phương và đa phương; từ sự dịch chuyển và tái định vị các chuỗi cung ứng khu vực và quốc tế sang những quốc gia có chi phí thấp và an toàn hơn.

Trong “bầu trời u ám” của kinh tế thế giới năm 2020, Việt Nam nổi lên như một điểm sáng đáng ghi nhận và tự hào; chắc chắn những thành công đó không phải là ngẫu nhiên, mà là kết quả tổng hợp và thước đo hiệu quả khả năng tự chủ, tự cường, phản ứng chính sách và phản ứng

thị trường đồng bộ cùng một quá trình phấn đấu lâu dài, không ngừng nghỉ của Đảng, Nhà nước, cũng như toàn thể cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân Việt Nam.

## Quyết tâm và mục tiêu mới

Theo “Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021” mà Chính phủ đã gửi đến các đại biểu Quốc hội trước phiên khai mạc kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV, sự bùng phát của đại dịch Covid-19 với tốc độ lây lan rất nhanh, diễn biến khó lường và mức độ nguy hiểm chưa từng có trong lịch sử đã tác động mạnh mẽ, toàn diện và sâu rộng đến mọi mặt của đời sống kinh tế toàn cầu. Việt Nam nằm trong số ít các quốc gia kiểm soát tốt dịch bệnh và đã có cách làm đúng, kịp thời, hiệu quả, chi phí thấp. Tốc độ tăng trưởng cả năm ước đạt trên 2%, phấn đấu đạt khoảng 3%, là nước có mức tăng trưởng dương cao nhất so với 5 nền kinh tế lớn trong khu vực Đông Nam Á, là một trong 16 nền kinh tế mới nổi thành công nhất thế giới và được thế giới đánh giá cao...

Theo tinh thần Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11/2020, các cấp, các ngành cần tiếp tục thực hiện nghiêm túc, quyết liệt “mục tiêu kép”, ưu tiên bảo vệ sức khỏe của người dân; đồng thời, tạo điều kiện cho các hoạt động kinh tế - xã hội diễn ra bình thường, không hoang mang nhưng không được chủ quan. Tăng cường công tác quản lý giá cả, bình ổn giá, bảo đảm cung cầu hàng hóa, nhất là các mặt hàng thiết yếu có nhu cầu tiêu dùng cao vào dịp cuối năm; phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả; xử lý nghiêm tình trạng gian lận nguồn gốc xuất xứ hàng hóa, lợi dụng xuất xứ của Việt Nam để xuất khẩu sang nước thứ ba, không để ảnh hưởng đến hoạt động thương mại và uy tín của nước ta; tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng chủ động,



linh hoạt, đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhất là đối với các ngành, lĩnh vực bị ảnh hưởng nặng nề do dịch Covid-19; đẩy mạnh xúc tiến thương mại, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu; khai thác tốt các thị trường còn dư địa và các thị trường nước ta đã ký kết các FTA, nhất là CPTPP, EVFTA. Chủ động phổ biến thông tin rộng rãi về Hiệp định RCEP cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp thuộc các ngành, lĩnh vực sản xuất xuất khẩu có cơ hội thuận lợi hoặc bị tác động. Chủ động xây dựng kịch bản, giải pháp về chính sách thương mại ứng phó với sự thay đổi chính sách của các đối tác lớn. Tiếp tục đẩy mạnh kích cầu tiêu dùng nội địa bằng các biện pháp phù hợp. Chủ động có biện pháp phù hợp với các cam kết quốc tế để bảo vệ xuất khẩu các sản phẩm gỗ của Việt Nam. Xây dựng và triển khai kế hoạch trồng 1 tỷ cây xanh trong 5 năm tới; đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm chất lượng các dự án, hạ tầng giao thông trọng điểm, bảo đảm an toàn cho các phương tiện, tàu thuyền khi có bão lũ. Tiếp tục thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tranh thủ cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ vào cuộc sống, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

Đồng thời, khắc phục sự chùng chေo, giao thoa giữa chức năng, nhiệm vụ của các bộ, cơ quan ngang bộ để hoàn thiện Đề án cơ cấu Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026; phối hợp với các cơ quan, địa phương chuẩn bị cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp sắp tới và công tác kiện toàn bộ máy chính quyền tại các địa phương; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, nhất là các hành vi làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm,

chiếm đoạt hàng cứu trợ, tín dụng đen, xuất - nhập cảnh trái phép... Tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ, bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương tiếp tục giải ngân số vốn còn lại trong phạm vi tổng số vốn năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ giao. Đặc biệt, Chính phủ đồng ý miễn thuế nhập khẩu theo quy định tại Khoản 7, Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu cho hàng hóa nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu mà doanh nghiệp đưa một phần nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để thuê doanh nghiệp khác gia công hoặc thuê doanh nghiệp khác gia công một hoặc một số công đoạn của sản phẩm và đã nhận lại bán thành phẩm để tiếp tục sản xuất xuất khẩu hoặc nhận lại thành phẩm để xuất khẩu toàn bộ ra nước ngoài.

Tất cả, nhằm đạt mục tiêu cho năm 2021 tăng GDP khoảng 6% so với năm 2020; quy mô GDP bình quân khoảng 3.700 USD/người, trong khi tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4%. ♦

1. “Đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ và hiệu quả hơn công cuộc đổi mới đất nước”, báo Nhân dân điện tử, ngày 29/12/2020, <https://nhandan.com.vn/chinhtri/ay-manh-toan-dien-dong-bo-va-hieu-qua-hon-cong-cuoc-doi-moi-dat-nuoc-629865/>.

2. Xem Cường Ngô: “GDP Việt Nam năm 2020 tăng 2,91%, thuộc nhóm tăng trưởng kinh tế cao nhất thế giới”, báo Lao động điện tử, ngày 27/12/2020, <https://laodong.vn/kinh-te/gdp-viet-nam-nam-2020-tang-291-thuoc-nhom-tang-truong-kinh-te-cao-nhat-the-gioi-865763.lido>.

3, 4, 5, 6. Theo Báo cáo “Tổng kết thực hiện Kế hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn năm 2020 và triển khai kế hoạch năm 2021” của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, <http://vukehoach.mard.gov.vn/trang-ch%E1%BB%A7>.

7. Tất Viên: “Thu ngân sách nhà nước 2020 đạt trên 1.457.131 tỉ đồng”, báo Lao động điện tử, ngày 31/12/2020, <https://laodong.vn/kinh-te/thu-ngan-sach-nha-nuoc-2020-dat-tren-1457131-ti-dong-866835.lido>.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam quý IV và năm 2020 công bố ngày 28/12/2020 của Tổng cục Thống kê.
2. Báo cáo Cập nhật tình hình kinh tế vĩ mô hàng quý năm 2020 của WB và ADB.
3. Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11/2020.
4. Báo cáo Phát triển con người toàn cầu năm 2020 với tiêu đề “Giới tuyến tiếp theo: Phát triển Con người trong kỷ nguyên con người tác động lên khí hậu và môi trường” do Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) công bố ngày 16/12/2020.